

Bản án số: 268/2019/HSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Hồng Quyết** và Bà **Nguyễn Thị Diệp Anh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Công Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 273/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo: Trần Văn Đ.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 2000. ĐKKHKT: xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Không xác định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Không xác định. Họ và tên mẹ: Đinh Thị H, sinh năm: 1975.

Nhân thân: Không có Tiền án, tiền sự.

Tạm giữ : 07/9/2019 Tạm giam : 13/9/2019

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Chị Lương Thị Thu H. Sinh năm: 1985. HKTT: Số 6, ngõ 546/4 phố N, phường M, quận P, thành phố Hà Nội. Địa chỉ nơi làm việc: Văn phòng tổ chức trẻ em E, số 879 đường HH, quận H, thành phố Hà Nội. (Chị H vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đình D. Sinh năm: 2004. Địa chỉ hiện tại: Trung tâm bảo trợ xã hội IV, thị trấn TĐ, huyện B, quận H, thành phố HN. (Anh D vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Tạ Trọng H. Sinh năm: 1990. Nơi làm việc: Số 300 phố G, phường D, quận G, thành phố Hà Nội. (Anh H vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Nguyễn Thành A. Sinh năm: 1978. Nơi làm việc: Số 338 phố G, phường D, quận G, thành phố Hà Nội. (Anh A vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận H tiếp nhận đơn trình báo của chị Lương Thị Thu H (Sinh năm: 1985; Trú tại: số 6 ngõ 546/4 phố N, phường M, quận P, Hà Nội) với nội dung sự việc như sau: Khoảng 10 giờ sáng ngày 15/8/2019, chị H đến văn phòng Tổ chức trẻ em E số 879 đường HH, quận H, thành phố Hà Nội để làm việc thì phát hiện tủ cá nhân bị mất: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell inspiron 3576i3 màu đen, dung lượng 1TB; 01 chiếc ipad2 màu xám, dung lượng 32GB đã qua sử dụng; 01 chiếc ipad2 màu xám, dung lượng 16GB đã qua sử dụng, IMEI: 0129525009592373; 01 con lợn đất bên trong có 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau khi kiểm tra camera an ninh, chị Hường xác định 02 đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp là 02 trẻ từng được tổ chức trẻ em E hỗ trợ là: Trần Văn Đ (sinh ngày 13/6/2000; HKTT: xã T, huyện S, tỉnh Phú Thọ) và Nguyễn Đình D (sinh ngày 16/1/2004; HKTT: xã Đ, huyện Q, Bắc Ninh), chị H đã gửi đơn trình báo đến cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận H.

Tại bản kết luận định giá số 197/BKL-HĐĐG ngày 02/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu DELL inspiron 3576 màu đen dung lượng 1TB, trị giá 10.390.000 đồng (mười triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Bản kết luận định giá số 213/BKL-HĐĐG ngày 15/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận: 01 chiếc ipad 2 màu xám đã qua sử dụng, dung lượng 16GB trị giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng); 01 chiếc ipad 2 màu

xám đã qua sử dụng, dung lượng 32GB trị giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngày 07/9/2019, Trần Văn Đ và Nguyễn Đình D đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như sau: Tối ngày 14/8/2019, Trần Văn Đ và Nguyễn Đình D (sinh năm 2004; HKTT: xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh) đi chơi tại khu vực hồ H. Do hết tiền ăn tiêu nên Trần Văn Đ đã rủ Nguyễn Đình D về trung tâm E tại 879 đường HH, quận H, thành phố Hà Nội là nơi trước đây cả hai được nuôi dưỡng để trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ sáng ngày 15/8/2019, Đ và D trèo qua tường ở khu vực cổng ra vào của trung tâm, lên tầng 3 vào phòng nhân viên công tác xã hội, tìm tài sản để trộm cắp. Tại đây, Đ phát hiện và lấy được 01 máy tính xách tay laptop hiệu Dell inspiron 3576i3 màu đen để ở ngăn thứ 4 từ dưới lên của kệ tủ 4 ngăn; khi Nguyễn Đình D phát hiện 02 chiếc Ipad2 màu xám để ở ngăn giữa của kệ tủ 3 ngăn thì mỗi người lấy 01 chiếc ipad2. Số tài sản trộm cắp được cả hai cất vào 01 balô màu đen có sẵn trong phòng. Ngoài ra, Trần Văn Đ thấy 01 con lợn đất ở bàn làm việc bên cạnh kệ tủ 3 ngăn nên đã đập vỡ và lấy được bên trong số tiền 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau khi lấy được số tài sản trên, Đ đeo ba lô đựng tài sản trộm cắp được rồi cả hai đi về quán game tại 148 A, quận TH, TP Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 15/8/2019, Đ và D bắt xe bus đến cửa hàng số 300 G, phường D, Hà Nội. Đ bán cho anh Tạ Trọng H (sinh năm 1990; trú tại: 300 G, phường D, Hà Nội) 01 chiếc laptop hiệu Dell với giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng); D qua cửa hàng 338 G, phường D, Hà Nội bán cho anh Nguyễn Thành A (sinh năm: 1978; HKTT: Tổ dân phố Đ, phường T, quận P, Hà Nội) 01 chiếc Ipad2 màu xám với giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng); còn 01 chiếc ipad2 bị khóa Icloud không tiêu thụ được nên Trần Văn Đ đã vứt cùng chiếc balô (hiện không xác định được địa chỉ nơi vứt nên không thu hồi được). Số tiền trên, Đ và D đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã thu giữ của anh Tạ Trọng H (sinh năm 1990; trú tại: 300 G, phường D, Hà Nội) 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell inspiron 3576i3 màu đen, dung lượng 1TB đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Nguyễn Thành A (sinh năm: 1978; HKTT: Tổ dân phố Đ, phường T, quận P, Hà Nội) 01 chiếc ipad 2 màu xám đã qua sử dụng, dung lượng 16GB, IMEI: 0129525009592373.

Ngày 11/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 159 trao trả 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell inspiron 3576i3 màu đen, dung lượng 1TB đã qua sử dụng và 01 chiếc ipad 2 màu xám đã qua sử dụng, dung lượng 16GB, IMEI: 0129525009592373 cho chị Lương Thị Thu H. Còn 01 chiếc ipad 2 màu xám, dung lượng 32GB đã qua sử dụng; 01 con lợn đất bên trong có 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) và chiếc balô cũ không thu hồi được, chị Hương không yêu cầu Đ và D bồi thường và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Về đối tượng Nguyễn Đình D khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nguyễn Đình D về hành vi trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP và đã bàn giao cho Trung tâm Bảo Trợ Xã Hội 1 để giáo dục, quản lý.

Đối với anh Tạ Trọng H và Nguyễn Thành A khi mua máy tính và ipad của Trần Văn Đ và D đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý. Anh Tạ Trọng H và anh Nguyễn Thành A không yêu cầu Đ và D bồi thường lại tiền đã mua số tài sản trên.

Tại bản cáo trạng số 251/CT-VKS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đã truy tố Trần Văn V tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Về dân sự, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là phạm

tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 15/8/2019, tại Văn phòng tổ chức trẻ em E số 879 đường HH, phường C, quận H, Hà Nội. Trần Văn Đ đã có hành vi trộm cắp của chị Lương Thị Thu H: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu DELL inspiron 3576 màu đen dung lượng 1TB, trị giá 10.390.000 đồng (mười triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); 01 chiếc ipad2 màu xám đã qua sử dụng, dung lượng 16GB trị giá 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng); 01 chiếc ipad2 màu xám đã qua sử dụng, dung lượng 32GB trị giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng); 01 con lợn đất bên trong có 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 15.170.000 đồng (mười lăm triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi một phần. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về

việc buộc bị cáo bồi thường thiệt hại đây cũng là tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tại chính nơi đã từng chăm sóc, che chở, trợ giúp, giúp đỡ bị cáo vào thời gian hoàn cảnh khó khăn là hành vi vô ơn, bị cáo cần nhận thức được về hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07/9/2019 đến ngày 13/9/2019 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Dân sự: Chị Lương Thị Thu H, anh Nguyễn Thành A, anh Tạ Trọng H không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Chị Lương Thị Thu H, anh Nguyễn Thành A, anh Tạ Trọng H, anh Nguyễn Đình D có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **TRẦN VĂN Đ** phạm Tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng:

- khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;
- Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: **TRẦN VĂN Đ 12 (MƯỜI HAI) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2019.

4. Về Dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

6. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận H;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận H;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp tỉnh TPP;
- Ủy ban nhân dân xã TTT;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ